

Ba Đình, ngày 02 tháng 11 năm 2020

Số: 577 /2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59; 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 544/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Đỗ Thị Kim T, sinh năm 1992

HKTT: Thôn T, xã B, huyện H, tỉnh B.

Địa chỉ nơi làm việc: Nhà Hàng Sushi House- Số 6 Tổ 62, Cụm 8 Vạn Phúc, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Anh Trịnh Xuân H, sinh năm 1991

HKTT: Thôn T, xã B, huyện H, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Đỗ Thị Kim T và anh Trịnh Xuân H có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bắc Lý, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang ngày 04 tháng 01 năm 2019.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 10 năm 2020 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 544/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2020.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đỗ Thị Kim T và anh Trịnh Xuân H

- Về con chung: Chị T và anh H xác nhận có 01 con chung là Trịnh Xuân H, sinh ngày 30/11/2019.

Hai bên thỏa thuận giao con chung cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh H đóng góp tiền nuôi con chung là 2.000.000 đồng/tháng (hai triệu đồng/tháng) kể từ tháng 10 năm 2020 cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

Anh H có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, nhà ở chung: Chị T và anh H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Chị T và anh H xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đỗ Thị Kim T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm, được trừ tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0024871 ngày 19 /10 /2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình;
- TAND TP. Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)